|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD-ĐT THÀNH PHỐ…**  **TRƯỜNG THPT TV**  Số: …/KH-BDTX | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *...., ngày 10 tháng 07 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH   
Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2022 - 2023**

Họ và tên giáo viên: Nguyễn Thị A

Sinh ngày ... tháng ... năm ...

Trình độ chuyên môn: Đại học

Nhiệm vụ: Giáo viên dạy môn ...

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 ban chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ kế hoạch số 20/KH-GDĐT ngày 30/06/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố A về Bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục năm học 2022-2023;

Căn cứ nhiệm vụ năm học 2022 - 2023.

Trường THPT TV xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của đơn vị năm học 2022 - 2023 như sau:

**I. Mục đích yêu cầu**

- Bôi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý nhằm cập nhật, tăng cường kiến thức, năng lực sư phạm, đổi mới phương pháp dạy học để triển khai và thực hiện tốt công tác quản lý và giảng dạy trong nhà trường.

- Trang bị cho giáo viên những kiến thức, kỹ năng chuyên môn, phương pháp giảng dạy để đáp ứng yêu cầu đối mới dạy học theo hướng phát huy năng lực, tích cực, chủ động, sáng tạo và khả năng tự học của học sinh.

- Nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tin học. năng lực quản lý và xây dựng phong cách cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong nhà trường.

- Phát triển năng lực tự quản lý, tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên, năng lực tự đánh giá hiệu quả quá trình bồi dưỡng thường xuyên.

**II. Đối tượng bồi dưỡng**

Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đang công tác và giảng dạy tại Trường THPT TV năm học 2022 - 2023.

**III. Thời gian và nội dung bồi dưỡng**

**1. Khối kiến thức bắt buộc**

**1.1. Nội dung bồi dưỡng 1: (30 tiết/năm)**

Bồi dưỡng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, Nghị quyết về đường lối quan điểm của Đảng, chính sách Nhà nước; các chủ trường của ngành; bồi dưỡng về tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Bồi dưỡng triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới và chương trình giáo dục phổ thông theo môn học: Tìm hiểu về mục tiêu, yêu cầu về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, cơ sở vật chất của Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và chương trình giáo dục phổ thông theo môn học. Phân tích những điểm khác biệt giữa chương trình giáo dục phổ thông mới và chương trình hiện hành; các yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực; định hướng nội dung, phương pháp giáo dục và phương pháp đánh giá kết quả giáo dục vủa chương trình giáo dục phổ thông mới.

Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực.

Các văn bản chỉ đạo nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 của Bộ, Sở, Phòng; các văn bản chỉ đạo về bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

**1.2. Nội dung bồi dưỡng 2 (30 tiết/năm)**

Tập trung bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; các nôi dung đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học theo chương trình hiện hành, đồi mới phương pháp dạy, phương pháp học, phương pháp kiểm tra đánh giá học sinh.

Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn các nội dung về đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục theo sự chỉ đạo chuyên môn của Phòng chuyên môn thuộc Sở GD&ĐT năm học, cụ thể:

- Thiết kế, xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học phát triển năng lực học sinh;

- Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy.

- Nghiên cứu khoa học, trường học kết nối, dạy học tích hợp, liên môn. Đổi mới phương pháp dạy học, ...

**2. Nội dung bồi dưỡng 3 (Tự chọn: 60 tiết)**

Giáo viên tự chọn các mô đun bồi dưỡng nhằm phát triển phẩm chất, năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm. Các mô dun bồi dưỡng, cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn** | **Mã mô đun** | **Tên và nội dung chính của mô đun** | **Yêu cầu cần đạt** | **Thời gian thực hiện (tiết)** | |
| **Lý thuyết** | **Thực hành** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) |
| I. Phẩm chất nhà giáo | GVPT 01 | Nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo trong bối cảnh hiện nay |  | 8 | 12 |
|  | GVPT 02 | Xây dựng phong cách của giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay |  | 8 | 12 |
| II. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ | GVPT 03 | Phát triển chuyên môn của bản thân |  | 18 | 24 |
|  | GVPT 04 | Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh |  | 16 | 24 |
|  | GVPT  05 | Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh |  | 16 | 24 |
|  | GVPT 06 | Kiểm tra, đánh giá học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh |  | 16 | 24 |
|  | GVPT 07 | Tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục |  | 16 | 24 |
| III. Xậy dựng môi trường giáo dục | GVPT 08 | Xây dựng văn hoá nhà trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông |  | 8 | 12 |
|  | GVPT 09 | Thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông |  | 8 | 12 |
|  | GVPT  10 | Thực hiện và xây dựng học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục phổ thông |  | 16 | 24 |
| IV. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội | GVPT 11 | Tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ học sinh và các bên liên quan trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông |  | 8 | 12 |
|  | GVPT 12 | Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện hoạt động dạy học cho học sinh trong các cơ sở giao dục phổ thông |  | 8 | 12 |
|  | GVPT 13 | Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông |  | 8 | 12 |
| V. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ dạy học, giáo dục | GVPT 14 | Nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông |  |  |  |
|  | GVPT 15 | Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông |  | 16 | 24 |
|  |

Phần nội dung chính của mô đun và yêu cầu cần đạt được quy định chi tiết tại Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông tại Thông tư 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019.